TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN SƠN DƯƠNG** **TỈNH TUYÊN QUANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **15**/2025/HS-ST
Ngày 20/02/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN DƯƠNG, TỈNH TUYÊN QUANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Thị Huệ

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Danh Long và ông Nguyễn Văn Quang

- Thư ký phiên toà: Bà Ma Thị Vân Kiều - Thẩm tra viên Toà án nhân dân huyện Sơn Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương tham gia phiên toà: Bà Vũ Thị Hiền Nhung - Kiểm sát viên.

Ngày 20/02/2025, tại điểm cầu Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang và điểm cầu thành phần Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Tuyên Quang xét xử sơ thẩm công khai trực tuyến vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST- HS ngày 20 tháng 01 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2025/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 02 năm 2025 đối với bị cáo:

Vương Văn H, sinh ngày 08/8/1993 tại huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Nơi cư trú: Thôn S, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 09/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vương Văn Hoằn, sinh năm1959 và bà Dương Thị Vầy, sinh năm 1956; vợ con: Chưa có.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Đông Thọ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang.

Có mặt tại phiên toà.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* Ông Hoàng Văn Vũ - Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại Nguyễn Văn A (đã chết):* Bà Bùi Thị Y, sinh năm 1978. Địa chỉ: Thôn D, xã M, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt.

- *Người làm chứng*: Chị Vũ Thị G, sinh năm 1991. Nơi cư trú: Thôn H, xã M, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang. Vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 20/10/2024, Vương Văn H, sinh năm 1993, cư trú tại thôn S, xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang (không có giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22S1-3887 đi theo Quốc lộ 37 từ thành phố Tuyên Quang về nhà. Khoảng 17 giờ 05 phút, Hợp đi đến Km 195+950 Quốc lộ 37 thuộc thôn Thôn D, xã M, huyện Sơn Dương, thời điểm đó đi phía trước cùng chiều có xe mô tô do chị Vũ Thị Điệp, sinh năm 1991, cư trú tại thôn Thôn H, xã M điều khiển đang bật xi nhan trái, dừng lại sát lề đường bên phải để quan sát sang đường và xe mô tô biển số đăng ký 88H1-9341 do Nguyễn Văn A, sinh năm 1973, trú tại D, xã M, huyện Sơn Dương điều khiển đi chậm ở khoảng giữa phần đường bên phải. Hợp điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái cách vạch sơn giữa đường khoảng 50cm và tăng tốc để vượt xe mô tô của A nhưng khi 02 xe cách nhau khoảng 05m thì A điều khiển xe mô tô đi sang phần đường bên trái dẫn đến việc xe mô tô của A và H va chạm với nhau. Xe mô tô và A đổ, ngã xuống đường, còn xe mô tô do Hợp điều khiển đổ, ngã xuống mương thoát nước bên trái Quốc lộ 37. Hậu quả: Nguyễn Văn A và Vương Văn H bị thương, được đưa đi cấp cứu và điều trị tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Tuyên Quang, đến 06 giờ 19 phút ngày 21/10/2024 Sang chết, 02 xe mô tô bị hư hỏng.

** Biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 10 giờ 30 phút ngày 21/10/2024:*

Khám nghiệm hiện trường theo hướng từ tỉnh Tuyên Quang đi tỉnh Thái Nguyên. Lấy mép đường nhựa bên trái đường (theo chiều khám nghiệm) làm mép chuẩn để đo vuông góc đến các vị trí. Lòng đường nơi xảy ra tai nạn rộng 8,05m. Vết số 01 là vùng vết cày trượt mặt đường đã mờ và được đánh dấu bằng sơn màu trắng điểm đầu và điểm cuối của vùng vết. Vùng vết có chiều dài là 5,5m, chỗ rộng nhất 15cm, sâu 0,1cm. Tâm đầu vùng vết đo đến mép chuẩn là 3,65m, tâm cuối vùng vết đo đến mép chuẩn là 2,83m; Vết số 02 là tâm đầu vùng vết cày trượt đứt quãng mặt đường, cách đầu tâm vùng vết số 01 về hướng đi Thái Nguyên 2,70m (chếch về lề đường trái). Vùng vết số 02 được đánh dấu điểm đầu bằng sơn màu trắng, vùng vết cày đã mờ. Tâm đầu vùng vết (đo từ điểm đánh dấu vạch sơn) đến mép chuẩn là 2,40m; Vết số 03 là tâm đầu trục trước bên trái xe mô tô gắn biển số 88H1-9341, xe nằm đổ nghiêng bên trái, đầu xe quay hướng đi Tuyên Quang, đuôi xe quay hướng đi Thái Nguyên, cách tâm đầu vùng vết số 01 đo về hướng đi Thái Nguyên là 5,85m. Tâm đầu trục trước bên trái đo đến mép chuẩn là 2,35m. Tâm đầu trục sau bên trái đo đến mép chuẩn là 2,95m; Vết số 04 là vùng kính nhựa vỡ, kích thước (1,4 x 1,3)m, tâm vùng đo về hướng đi Tuyên Quang đến tâm vùng số 01 (tâm đầu) là

5,35m và đo đến mép chuẩn là 4,16m; Vết số 05 là tâm vùng tạp chất màu nâu đỏ đã mờ, kích thước (1,0x0,4)m, tâm vùng đo đến mép chuẩn là 3,84m, cách tâm đầu vùng số 01 đo về hướng đi Thái Nguyên 6,40m; Vết số 06 là tâm đầu trục sau bên phải xe mô tô gắn biển số 22S1-3887, đầu xe quay hướng đi Thái Nguyên, đuôi xe quay hướng đi Tuyên Quang, tâm đầu trục trước bên phải đo đến mép chuẩn là 2,58m, tâm đầu trục sau bên phải đo đến mép chuẩn là 2,15m, cách tâm đầu vùng vết số 01 đo về hướng đi Thái Nguyên, chếch về phần ngoài mép rãnh thoát nước bên trái đường 11,38m.

** Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 11 giờ 40 phút ngày 21/10/2024 đối với xe mô tô biển số 88H1-9341:*

Gương chiếu hậu bên trái lỏng trục chân gương, mặt kính bị vỡ; Nhựa ốp đèn chiếu sáng phía trước bị bung bật chốt cố định, vỡ ở vị trí hai chân gương; Đầu tay nắm bên trái có vùng tỳ trượt xước kim loại không xác định được chiều hướng do đầu tay nắm lỏng xoay tròn; Cánh yếm bên phải ghi nhận các vết nứt vỡ ở phần đầu phía trên. Cánh yếm bên trái vị trí đầu phía trên có vết rõ mất nhựa kích thước (15x17)cm, tâm vùng vỡ cao cách mặt đất 71cm; Chắn bùn trước của bánh trước: Phần đầu bị lệch qua phải bề mặt có nhiều vết tỳ trượt xước mất sơn, theo nhiều chiều hướng khác nhau; Mặt ngoài bên trái tay xách phía sau có vùng vết tỳ trượt xước nhựa, chiều hướng từ trên xuống dưới, kích thước (18x2,5)cm; Đầu xe: Phần tay lái bên phải bị tỳ đẩy cong về phía sau.

** Biên bản khám phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông hồi 12 giờ 10 phút ngày 21/10/2024 đối với xe mô tô biển số 22S1-3887:*

Cụm đèn chiếu sáng phía trước và nhựa ốp xung quanh gãy chốt cố định, vỡ nhựa rời khỏi vị trí; Cánh yếm bên phải: Đầu phía trên có vùng vỡ, kích thước (18x13)cm, tâm vùng vỡ cao cách mặt đất 74cm, mặt ngoài ở vùng vỡ này có vết tỳ trượt bám dính tạp chất màu xanh chiều hướng từ trước về sau, dài 6,5x0,2cm; Mặt bên phải chắn bùn trước bánh trước có vùng vết tỳ trượt bám dính tạp chất màu trắng, xanh, chiều hướng từ trước về sau, vết nhỏ nhất có kích thước (3x2,2)cm, tâm cao cách mặt đất 53cm, vết lớn nhất kích thước (8x1,5)cm; Chân phanh và để chân trước bên phải bị tỳ đẩy cong về phía sau, mặt ngoài chân phanh có vết tỳ mài kim loại bám dính tạp chất màu trắng, đất, chiều hướng từ trước về sau, để chân trước bên phải bị rách cao su, hở lõi kim loại phía trong; Mặt bên phải vành kim loại bánh trước có vùng cong vênh trượt lõm, chiều hướng từ mặt lăn vào tâm trục, kích thước (13x1,2)cm, vị trí này đối diện với chân van qua trục, bánh lốp trước xẹp hơi.

Ngày 20/10/2024, tiến hành kiểm tra nồng độ cồn đối với Nguyễn Văn A, kết quả: 0,301 ml/L khí thở; Đối với Vương Văn H, kết quả: 0,000 ml/L khí thở.

* Kết luận giám định mô bệnh học (vi thể) số 1434/KL-KTHS ngày 30/10/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với

Nguyễn Văn A: Da: Lớp thượng bì và lớp trung bì có vị trí bị khuyết làm mất tính liên tục của lớp thượng bì, lớp trung bì. Lớp hạ bì có cấu trúc bình thường, tổ chức dưới da (mô liên kết) chảy máu, có chỗ hồng cầu đông vón thành đám.

* Kết luận giám định số 1442/KL-KTHS ngày 08/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về kỹ thuật số điện tử: Không tìm thấy dấu vết cắt ghép, chỉnh sửa nội dung hình ảnh trong file video mẫu cần giám định; Đặc điểm người, phương tiện, diễn biến vụ việc trong file video cần giám định được mô tả chi tiết trong bản ảnh giám định kèm theo; Vị trí va chạm giữa hai phương tiện liên quan tại phần đường bên trái (theo hướng di chuyển của hai phương tiện).

* Kết luận giám định tử thi số 1427/KL-KTHS ngày 12/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang đối với tử thi Nguyễn Văn A: Vùng đầu, mặt, mặt sau tử thi, tay trái, hai chân có các vết bầm tím, sây sát, trà sát, rách mất da; Chấn thương sọ não: Chụp cắt lớp vi tính sọ não thấy hình ảnh vỡ xương chẩm, đường vỡ qua bờ trái hố chẩm, tụ máu dưới màng cứng vùng trán thái dương đỉnh phải, các khe rãnh cuộn não, các hồi não bị xóa do phù não, chèn ép, dường giữa di lệch sang trái. Tổ chức dưới da bầm tím, tụ máu, chảy máu. Xương hộp sọ vùng chẩm lệch trái có đường vỡ dọc, qua khe vỡ thấy có máu loãng không đông chảy ra; Nguyên nhân chết do chấn thương sọ não; Các thương tích trên tử thi Nguyễn Văn A do va đập với vật tày gây ra.

* Kết luận giám định số 1471 ngày 27/11/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tuyên Quang về dấu vết cơ học: Các vết trượt xước, gãy vỡ ở mặt trước bên phải đầu xe mô tô biển số 22S1-3887 (ảnh 9 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các vết trượt xước, gãy vỡ ở các bộ phận tại mặt sau bên trái đầu xe mô tô biển số 88H1-9341 (ảnh 11 trong bản ảnh giám định) tạo nên là phù hợp. Các vết mài miết, trượt xước gẫy vỡ, biến dạng ở cánh yếm bên phải xe mô tô biển số 22S1-3887 (ảnh 10 trong bản ảnh giám định) hình thành do va chạm với các vết trượt xước, gãy vỡ ở cánh yếm bên trái xe mô tô biển số 88H1-9341 (ảnh 12 trong bản ảnh giám định) tạo nên là phù hợp; Vị trí va chạm trên mặt đường giữa xe mô tô biển số 22S1-3887 và xe mô tô biển số 88H1-9341 thuộc chiều đường bên trái theo hướng Tuyên Quang đi Thái Nguyên là phù hợp.

Cáo trạng số: 17/CT-VKSSD ngày 20 tháng 01 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã truy tố Vương Văn H về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang giữ quyền công tố giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Vương Văn H và đề nghị:

Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Vương Văn H 03 (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/02/2025).

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa, người đại diện của bị hại và bị cáo đã thoả thuận xong và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm về phần trách nhiệm dân sự. Do vậy, không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang đã trả lại các tài sản cho chủ sở hữu và đại diện hợp pháp. Các chủ sở hữu và đại diện hợp pháp không có ý kiến đề nghị gì đối với những tài sản đã được trả lại. Do vậy, không đề nghị HĐXX xem xét, giải quyết.

- Về án phí và quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 136, 331 và 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo (bị cáo thuộc hộ nghèo và có đơn xin miễn án phí). Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo nhất trí với Luận tội của đại diện viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Y có mặt tại phiên tòa xác nhận bị cáo đã bồi thường tổng số tiền 60.000.000đ (*Sáu mươi triệu đồng*) đại diện gia đình bị hại không yêu cầu, đề nghị gì khác đối với bị cáo về phần dân sự; bà Bùi Thị Y đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Kết thúc phần tranh luận, bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo nhận thấy hành vi của mình là sai, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Quá trình khởi tố, điều tra, truy tố các Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn khi thực hành quyền công tố. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo Vương Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa

phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 17 giờ 05 phút ngày 20/10/2024, tại Km 195+950 Quốc lộ 37 thuộc thôn Thôn D, xã M, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, Vương Văn H, sinh năm 1993, cư trú tại thôn thôn S, xã Đ, huyện Sơn Dương (không có Giấy phép lái xe mô tô theo quy định) điều khiển xe mô tô biển số đăng ký 22S1-3887 đi theo Quốc lộ 37 hướng tỉnh Tuyên Quang đi tỉnh Thái Nguyên vượt xe không có báo hiệu bằng đèn chiếu sáng phía trước hoặc còi xe và khi xe chạy trước không có tín hiệu vượt xe khác và tránh về phía bên phải (vi phạm khoản 3, 5 Điều 14 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ năm 2024) dẫn đến va chạm với xe mô tô biển số đăng ký 88H1-9341 do Nguyễn Văn A, sinh năm 1973, cư trú tại thôn D, xã M, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang điều khiển đi phía trước cùng chiều, vị trí 02 xe mô tô va chạm ở phần đường bên trái theo chiều đi. Hậu quả, H và A được đưa đến Bệnh viện cấp cứu, đến ngày 21/10/2024 Sang chết.

Bị cáo Vương Văn H là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, bị cáo điều khiển phương tiện là xe mô tô không có Giấy phép lái xe theo quy định, không tuân thủ đúng quy định khi tham gia giao thông đường bộ dẫn đến xảy ra tai nạn với lỗi vô ý, hậu quả chết một người. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm trực tiếp đến an toàn giao thông đường bộ được pháp luật hình sự bảo vệ. Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận bị cáo Vương Văn Hợp phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo điểm a khoản 2 Điều 260 như Viện kiểm sát truy tố là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; sau khi sự việc xảy ra và tại phiên toà, bị cáo đã tự nguyện bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại; tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại đã xin giảm nhẹ hình phạt đối với bị cáo, đề nghị cho bị cáo được hưởng án treo. Do vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ hình phạt khi lượng hình theo quy định tại điểm b, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã vi phạm quy định khi tham gia giao thông, xâm phạm đến trật tự an toàn về giao thông đường bộ, xâm phạm đến tính mạng của người khác. Do vậy cần xử phạt bị cáo một mức án đủ nghiêm, để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân tốt, sống tuân thủ pháp luật, đồng thời còn nhằm răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt và nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo; bị hại cũng có lỗi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông đường bộ mà trong hơi thở có nồng độ cồn và

không báo tín hiệu khi chuyển hướng xe; tại phiên toà người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị HĐXX cho bị cáo được hưởng án treo nên HĐXX không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà cho bị cáo hưởng án treo, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục cũng đủ tác dụng để giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho xã hội và phòng ngừa tội phạm chung, đồng thời thể hiện được mục đích của hình phạt và sự khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội. Hội đồng xét xử xét thấy đề nghị về mức án của viện kiểm sát đối với bị cáo là phù hợp quy định pháp luật và có căn cứ chấp nhận; đề nghị của trợ giúp viên pháp lý bào chữa cho bị cáo về mức hình phạt phù hợp nên chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy bị cáo không có chức vụ, nghề nghiệp hay công việc gì nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Tại giai đoạn điều tra bị cáo Vương Văn H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 40.000.000 đồng (*Bốn mươi triệu đồng*), tại phiên toà bị cáo bồi thường thêm cho cho gia đình bị hại số tiền 20.000.000 đồng (*Hai mươi triệu đồng*), đại diện hợp pháp của bị hại đã xác nhận bị cáo bồi thường tổng số tiền 60.000.000 đồng (*Sáu mươi triệu đồng*) đại diện gia đình bị hại không yêu cầu, đề nghị gì khác. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[7] Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sơn Dương trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn đỏ đen, biển số 22S1-3887; 01 xe mô tô nhãn hiệu HONDA, màu sơn xanh, biển số 88H1-9341; 01 đăng ký xe mô tô biển số 22S1-3887 cho Vương Văn H.

Trả lại 01 Giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn A; 01 đăng ký xe mô tô biển số 88H1-9341; 01 giấy chứng nhận bảo hiểm của xe mô tô biển số 88H1-9341 cho bà Bùi Thị Y (người đại diện của bị hại Nguyễn Văn A).

Bị cáo Vương Văn H và bà Bùi Thị Y không có ý kiến đề nghị gì. Do vậy, HĐXX không xem xét, giải quyết.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo thuộc hộ nghèo, tại phiên tòa bị cáo Vương Văn H có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên HĐXX chấp nhận miễn án phí hình sự cho bị cáo.

Bị cáo và người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Vương Văn H phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Vương Văn H **03** (ba) năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 (năm) năm. Thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (20/02/2025).

Giao bị cáo Vương Văn Hợp cho UBND xã Đ, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang, nơi bị cáo cư trú để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 (Hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

(Trong trường hợp bị cáo Vương Văn Hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 68, Điều 92 của Luật thi hành án hình sự).

2. Về án phí và quyền kháng cáo:

Căn cứ khoản 2 Điều 136; khoản 1 Điều 331, khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vương Văn H.

Bị cáo Vương Văn H, Người đại diện hợp pháp của bị hại bà Bùi Thị Y có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND tỉnh Tuyên Quang;
- Sở Tư pháp tỉnh Tuyên Quang;
- VKSND huyện Sơn Dương;
- Công an huyện Sơn Dương;
- Chi cục T.H.A dân sự huyện Sơn Dương;
- UBND xã Đ, huyện Sơn Dương;
- Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Mai Thị Huệ

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG **THẨM PHÁN CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Danh Long Nguyễn Văn Quang **Mai Thị Huệ**